TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/LĐ-ST
Ngày: 24 - 01 - 2024
V/v: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoàng Trang;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Xuân – Phó Chủ tịch Liên đoàn lao động thành phố Thuận An.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Bùi Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 161/2023/TLST-LĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về việc: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-LĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2024/QĐST-LĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1985; nơi thường trú: Ấp Đ, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH Kỳ Phong; địa chỉ: Khu phố B, phường G, thành phố T1, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Wang, Jang Chang, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm A, địa chỉ: Đường N, phường B, thành phố T1, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/9/2023, biên bản lấy lời khai ngày 29/11/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà E trình bày:

Bà E được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty P từ tháng 6/2019, hai bên có ký kết hợp đồng lao động, vị trí công việc là công nhân may, mức lương khi ký hợp đồng là 5.182.000 đồng/tháng và mức lương trước khi nghỉ việc là 5.226.000 đồng. Quá trình làm việc thì hàng tháng công ty có trừ lương của bà E để nộp bảo hiểm xã hội theo quy định. Đến ngày 08/9/2023 bà E nghỉ việc thì công ty có ban hành Quyết định nghỉ việc. Sau khi bà E nghỉ việc thì công ty không đóng bảo hiểm và chốt sổ bảo hiểm cho bà E theo quy định.

Theo đơn khởi kiện bà E yêu cầu: Buộc công ty P đóng bảo hiểm xã hội cho bà E, từ tháng 11/2022 đến tháng 8/2023 với mức tiền lương trước khi nghỉ việc là 5.226.000 đồng/tháng. Ngày 29/11/2023 bà E yêu cầu rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu buộc công ty P bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 9.406.800 đồng. Bà E chỉ yêu cầu truy đóng bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội theo quy định. Ngoài ra không còn yêu cầu nào khác.

- Bị đơn Công ty P đã được Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng Dân sự nhưng đại diện Công ty không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An trình bày: Trong quá trình tố tụng đã có công văn phúc đáp cho Tòa án về quá trình đóng bảo hiểm của bà E, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, do bận công việc nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An:

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn chưa chấp hành pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động; các Điều 18, 19, 21, 22 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014; Công văn số 768/CV-BHXH ngày 21/12/2023 của Bảo hiểm Xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về bảo hiểm xã hội, buộc Công ty P phải đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà E theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Bà E khởi kiện Công ty P yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội" được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty P có địa chỉ trụ sở chính tại khu phố B, phường G, thành phố T1, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án thông báo và tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng Dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của bị đơn trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bà E và Bảo hiểm thành phố Thuận An có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà E vào làm việc tại Công ty P từ tháng 6/2019, Công ty P đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho bà E từ tháng 6/2019 theo quy định tại khoản 1 Điều 19 và khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

Căn cứ Công văn 768/CV-BHXH ngày 21/12/2023 của Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An xác định: Bà Nguyễn Thị E, sinh ngày 20/7/1985; căn cước công dân số 089185006161 mã số bảo hiểm xã hội: 7411117495 có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty P từ tháng 6/2019 Công ty P đã thanh toán bảo hiểm xã hội cho bà E đến tháng 10/2022.

Bà E nghỉ việc từ ngày 08/9/2023 nên thời gian phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà E phải tính đến hết tháng 8/2023. Như vậy, việc Công ty P trừ lương của bà E hàng tháng nhưng không trích nộp tiền bảo hiểm xã hội cho bà E và không xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà E là vi phạm pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà E theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội, khoản 3 Điều 47 của Bộ luật Lao động nên yêu cầu khởi kiện của bà E là có căn cứ.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà E. Buộc Công ty P phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà E tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 11/2022 đến hết tháng 8/2023. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định pháp luật về Bảo hiểm xã hội và buộc Công ty P thực hiện thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà E theo quy định pháp luật.

[5] Đối với yêu cầu buộc công ty P bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 9.406.800 đồng thì bà E đã rút yêu cầu này. Xét việc rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện nên được chấp nhận, căn cứ Điều 235 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện này.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty P phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Điều 48 Bộ luật Lao động;

- Các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86 và khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị E đối với bị đơn Công ty P về việc "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội".

2. Buộc Công ty P phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị E, sinh ngày 20/7/1985; căn cước công dân số 089185006161; Mã số bảo hiểm xã hội: 7411117495 tại Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An từ tháng 11/2022 đến tháng 8/2023. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

3. Buộc Công ty P thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Nguyễn Thị E theo quy định của pháp luật.

4. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị E về việc yêu cầu bị đơn Công ty P bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp 9.406.800 đồng.

5. Về án phí: Công ty P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà